



# VIETNAM MARITIME UNIVERSITY INTERNATIONAL SCHOOL OF EDUCATION



## ADVANCED PROGRAM

### ADMISSION INFORMATION

- Global Studies and Maritime Affairs (GMA)
- International Business and Logistics (IBL)



**Hotline:**  
**Ms. Ha: 0945.605.187**  
**Ms. Trang: 0934.661104**

**CONTACT DETAILS**  
International School of Education, Vietnam Maritime University  
Room 105, A5 Building, 484 Lach Tray Street, Le Chan District, Hai Phong City, Vietnam  
Tel: (84) 225 3261999 Website: ise-vmu.edu.vn - Fanpage: facebook.com/VDTQT

### "WHY STUDY AT ISE?"

1. Friendly and peaceful studying environment in Vietnam, a perfect destination for culture experiences



2. Advanced programs: American standard courses with flexible study options

Students can select appropriate courses every semester to achieve optimal results and shorten studying time

3. Work placement program

From the third year, students have the opportunity to apply for employers for real experience



4. Cultural diversity

ISE has foreign students from many countries which ensure a diverse international study environment. Besides, we welcome exchange students from other continents and organize trips to other countries for ISE students during the year.



5. Student support service

We have specialized staff in international student support and Vietnamese students volunteers who are always willing to help



## ADVANCED PROGRAM

Advanced Program Project belongs to Vietnam Ministry of Education and Training and aims to enhance the quality of Vietnamese universities to international standard.

Vietnam Maritime University has imported 02 bachelor programs from the California Maritime Academy, California State University:

Global Studies and Maritime Affairs (GMA)  
International Business and Logistics (IBL)



## TRAINING DURATION, TUITION AND DIPLOMAS

Degree: Bachelor of Advanced Program: Global Studies and Maritime Affairs (GMA), International Business and Logistics (IBL)

Duration: from 3.5 years  
Tuition: about 3000 USD/year



## 03 TRANSFER AND EXCHANGE PROGRAM

ISE offers an ideal international academic environment. You can experience the world through student exchange program or transferring to another country.

2 years at ISE	2 years at Hull University (UK)	Bachelor Degree of UK/Australian/USA.
	2 years at Australian Maritime College	
	2 years at the Cal Maritime Academy (USA)	
2 years at ISE	3 years at Hull University (UK)	Bachelor Degree and Master Degree of UK.
Exchange program (1 semester)	The Cal Maritime Academy (USA)	
	Hull University (UK)	
	Taiwan	
International Summer Camp	Europe (Germany, Denmark, Austria, UK)	
	Asian countries (Taiwan, Thailand, China, etc.)	



## 04 ADMISSION REQUIREMENT

Required documents (in English or Vietnamese)

- 1 application form.
- 1 copy of High School Certificate.
- 1 copy of English certificate: IELTS  $\geq$  4.0 or equivalent
- 1 copy of judicial records.
- 1 medical certificate issued by a competent health authority of the original country within 6 months before admission.
- 6 photos 4x6 taken within 6 months before the admission.

All those documents should be scanned and emailed to [ise@vimaru.edu.vn](mailto:ise@vimaru.edu.vn) or posted to the following address:

International School of Education, Vietnam Maritime University  
Room 105, A5 Building, 484 Lach Tray Street, Hai Phong City, Vietnam

Deadline: 30th August 2017.



Dán ảnh cỡ 4x6

Attach your  
photo size 4x6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ  
DÀNH CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI HỌC TẬP TẠI VIỆT NAM**

**APPLICATION FORM  
FOR INTERNATIONAL APPLICANTS TO STUDY IN VIETNAM**

*Hãy điền đầy đủ thông tin vào chỗ trống hoặc đánh dấu (✓) vào các ô tương ứng.  
Viết họ tên bằng chữ in hoa. Please fill in the blanks or tick (✓) appropriate boxes.  
Write your full name in **BLOCK** letters.*

1	Họ/Family name .....	Tên đệm/Middle name .....	Tên/First name .....
2	Ngày sinh/Date of birth:	Ngày/Day. . . . tháng/month . . . . năm/year. . . . .	
3	Giới tính/Gender:	<input type="checkbox"/> Nam/Male	<input type="checkbox"/> Nữ/Female
4	Nơi sinh/Place of birth:	Thành phố/City. . . . . Nước/Country. . . . .	
5	Quốc tịch/Nationality:	.....	
6	Nghề nghiệp/Occupation:	.....	
7	Tôn giáo/Religion:	.....	
8	Hộ chiếu/Passport:	Số/Number .....	Nơi cấp/Place of issue .....
		Ngày cấp/Date of issue .....	Ngày hết hạn/Expiry date .....
9	Tình trạng hôn nhân/ Marital status:	<input type="checkbox"/> Độc thân/Single <input type="checkbox"/> Đã kết hôn/Married <input type="checkbox"/> Ly đi/Divorced	
10	Tiếng mẹ đẻ/Native language:	.....	
11	Địa chỉ liên hệ trong nước/ Home country contact address:	..... .....	
12	Điện thoại nhà riêng trong nước/Home phone number in your home country:	.....	
13	Người liên hệ khi cần báo tin ở trong nước/Contact person in your home country in case of emergency:		
	Họ tên/Full name .....		Quan hệ/Relationship .....
	Địa chỉ nơi ở/Residential address ..... .....		Nơi làm việc/Place of work ..... .....
	Điện thoại/Phone number .....		Email .....

14	Quá trình học tập/Educational background:			
	Năm học Academic year	Cơ sở đào tạo Institution	Ngành học Field of Study	Văn bằng, chứng chỉ Qualifications
	.....	.....	.....	.....
	.....	.....	.....	.....
	.....	.....	.....	.....
15	Quá trình công tác/Employment record:			
	15.1 Cơ quan công tác/Employer:		.....	
	Thời gian công tác/Time of employment:		Từ/From: tháng/month. .... năm/year. .... Đến/To: tháng/month. .... năm/year. ....	
	Vị trí công tác/Job Title:		.....	
	Mô tả công việc/Job Description:		.....	
	15.2 Cơ quan công tác/Employer:		.....	
	Thời gian công tác/Time of employment:		Từ/From: tháng/month. .... năm/year. .... Đến/To: tháng/month. .... năm/year. ....	
	Vị trí công tác/Job Title:		.....	
Mô tả công việc/Job Description:		.....		
16	Tự đánh giá trình độ tiếng Việt/Self assessed Vietnamese language proficiency:			
	<input type="checkbox"/> Không biết tiếng Việt/Zero Vietnamese proficiency <input type="checkbox"/> Biết tiếng Việt/Some Vietnamese Proficiency Chọn trình độ tương ứng ở cột bên cạnh/Tick appropriate box in the next column:		<input type="checkbox"/> Sơ cấp/Elementary <input type="checkbox"/> Trung cấp/Intermediate <input type="checkbox"/> Cao cấp/Advanced	
	Nếu bạn đã học ở Việt Nam bằng tiếng Việt, hãy điền các thông tin dưới đây/If you have studied in Vietnam in Vietnamese, complete all following required information:			
	Tên các trường đã học/Names of institutions attended:		..... .....	
	Tổng thời gian đã học/Total length of study:		..... giờ/hours ..... tháng/months . .... năm/years	
Giấy chứng nhận trình độ tiếng Việt/Certificate of Vietnamese language proficiency:		<input type="checkbox"/> Không/No <input type="checkbox"/> Có/Yes      Trình độ/Level: .....		
Loại văn bằng tốt nghiệp đã được cấp/Types of qualifications awarded:		<input type="checkbox"/> THPT/High school <input type="checkbox"/> Cao đẳng/College <input type="checkbox"/> Đại học/Bachelor <input type="checkbox"/> Thạc sĩ/Master <input type="checkbox"/> Tiến sĩ/Doctor		
17	Trình độ tiếng Anh/English Language Proficiency:			
	<input type="checkbox"/> Không biết tiếng Anh/Zero English proficiency <input type="checkbox"/> Biết tiếng Anh/Some English Proficiency Chọn trình độ tương ứng ở cột bên cạnh/Tick appropriate box in the next column:		<input type="checkbox"/> Sơ cấp/Elementary <input type="checkbox"/> Trung cấp/Intermediate <input type="checkbox"/> Cao cấp/Advanced	

18	Ngoại ngữ khác/Other foreign languages: ..... Trình độ/Level: ..... ..... Trình độ/Level: .....		
19	Khóa học đăng ký/Proposed Study Program: <input type="checkbox"/> Tiểu học/Primary School <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở/Lower Secondary School <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông/Upper Secondary School <input type="checkbox"/> Trung cấp chuyên nghiệp/Secondary Professional and Technical School <input type="checkbox"/> Cao đẳng/Associate <input type="checkbox"/> Đại học/Bachelor <input type="checkbox"/> Thạc sĩ/Master <input type="checkbox"/> Tiến sĩ/PhD <input type="checkbox"/> Thực tập sinh/Research Fellowship <input type="checkbox"/> Khóa học ngắn hạn/Short-term training course		
20	Ngành học, lĩnh vực nghiên cứu đăng ký/Proposed field of study/research: .....		
21	Thời gian học đăng ký/Proposed period of study: Từ/From: ..... ngày/day ..... tháng/month ..... năm/year. Đến/To: ..... ngày/day ..... tháng/month ..... năm/year.		
22	Cơ sở giáo dục đăng ký/Proposed educational institution for study/research: ..... .....		
23	Ngôn ngữ đăng ký sử dụng cho khóa học/Proposed language medium for study: <input type="checkbox"/> Tiếng Việt/Vietnamese <input type="checkbox"/> Tiếng Anh/English <input type="checkbox"/> Ngôn ngữ khác/Other language: .....		
24	Thành viên trong gia đình đang ở Việt Nam (nếu có)/Your family members living in Vietnam (if any):		
	Họ tên/Full name	Quan hệ/Relationship	Địa chỉ/Address
	1. ....	.....	.....
	2. ....	.....	.....
25	Chi phí trong thời gian học tập tại Việt Nam/Source of funding for your study in Vietnam: <input type="checkbox"/> Học bổng Chính phủ Việt Nam/Vietnamese Government Scholarship <input type="checkbox"/> Học bổng khác/Other Scholarship <input type="checkbox"/> Tự túc kinh phí/Self-funding		
26	<p><b>Tôi, người ký tên dưới đây, xin cam đoan tất cả thông tin tôi ghi trong Phiếu đăng ký này là hoàn toàn trung thực và chính xác. Tôi xin cam kết tuân thủ Pháp luật của Việt Nam, Quy chế quản lý lưu học sinh nước ngoài học tập tại Việt Nam và nội quy, quy định của cơ sở đào tạo, cơ sở nội trú trong suốt thời gian lưu học tại Việt Nam.</b></p> <p><b>I, the undersigned, hereby acknowledge that all the information on this Application Form is true and correct to the best of my knowledge. I hereby undertake to comply strictly with all the laws and the regulations of the Vietnamese Government, all regulations applicable to international students studying in Vietnam, all regulations of the educational institutions and accommodation providers throughout my stay in Vietnam.</b></p>		
	Ngày/Day ..... tháng/month ..... năm/year ..... <b>Ký tên/Applicant's signature:</b> .....		

### Danh mục hồ sơ/Document Checklist

Mỗi ứng viên cần nộp 01 bộ gồm các tài liệu (in trên giấy khổ A4) liệt kê dưới đây. Các văn bản giấy tờ ghi bằng ngôn ngữ khác với tiếng Anh hoặc tiếng Việt thì phải đính kèm bản dịch hợp lệ sang tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Hồ sơ đăng ký không trả lại trong bất kỳ trường hợp nào.

Each applicant should submit 01 set of documents (printed on A4-size paper) listed hereunder. Documents in languages other than English or Vietnamese must be attached with duly notarized translation into English or Vietnamese. The submitted documents will not in any case be returned to the applicants.

- 1. Phiếu đăng ký đã điền đầy đủ thông tin/Completed application form.
- 2. Bản sao, bản dịch có xác nhận hoặc chứng thực văn bằng, kết quả học tập theo quy định đối với từng cấp học, trình độ đào tạo của cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo.  
Copies and translation of degrees, diplomas and academic transcripts applicable for relevant levels of proposed study, duly notarized or certified by competent authorities of the sending country.
- 3. Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo hoặc cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố hoặc Trung ương của Việt Nam chứng nhận đủ sức khỏe để học tập được cấp không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.  
Medical examination certificate issued within 6 months from the date of application by competent health authorities of the sending country or by Vietnamese central, municipal or provincial medical bodies, clearly stating that the applicant is healthy and fit for overseas study.
- 4. Bản sao hợp lệ chứng chỉ trình độ tiếng Việt do cơ sở giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc chứng chỉ quốc tế về ngôn ngữ sẽ sử dụng để học tập tại Việt Nam (nếu có).  
Duly certified copies of Vietnamese Proficiency Certificates issued by competent educational institutions or internationally recognized certificate of the foreign language to be used for study in Vietnam (if any).
- 5. Bản sao giấy tờ minh chứng về tài chính đảm bảo cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt tại Việt Nam.  
Copies of financial guarantee to support study, research and living in Vietnam.
- 6. Đề cương nghiên cứu (đối với nghiên cứu sinh) hoặc kế hoạch thực tập (đối với thực tập sinh).  
Research proposal (for PhD applicants) or Plan of practical training (for Internship applicants).
- 7. Thư giới thiệu của 02 nhà khoa học cùng lĩnh vực nghiên cứu có trình độ tiến sĩ (đối với nghiên cứu sinh).  
Letters of Recommendation provided by 02 researchers or academics who hold doctorate degrees and have similar fields of research (applicable to PhD applicants).
- 8. Bản sao hợp lệ các tài liệu, chứng chỉ về năng khiếu, chuyên môn, thành tích nghiên cứu,... (nếu có).  
Duly certified copies of documents and certificates about the applicant's aptitude, expertise, research achievements, ... (if any).
- 9. Bản sao hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất 01 năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.  
Copy of passport with a validity of the expected duration of study in Vietnam or at least 1 year from the expected arrival in Vietnam.

## SCHOLARSHIP DETAILS

SCHOLARSHIP RATE	TUITION	ACCOMMODATION	VISA	TRAVEL EXPENSE TO SCHOOL
FULL SCHOLARSHIP	Full exemption (\$3,000/year)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Accommodation fee:</b> Free of charge. Living conditions: dormitory full facilities for 2 - 4 people with air conditioner (Excluding blankets, sheets, pillows, cushions)</li> <li>- <b>Cost of electricity:</b> allowed to use 50KW/month/person. Besides, any extra usage should be paid by students. (*)</li> <li>- <b>Cost of water:</b> Free of charge (*)</li> <li>- <b>Meals:</b> Student pay by themselves (estimated around \$150/ month)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Students prepare and pay for their visa application procedures in their host country. VMU will provide any necessary paperwork to support students (if required)</li> <li>- <b>Renewal:</b> Student visa 1 year + \$200 (for Visa extension in Hanoi) (*) + \$160 (for Visa extension in Hai Phong) (*) + Or students can self-renew.</li> </ul>	Students pay by themselves
PARTIAL SCHOLARSHIP 70%	Exemption of 70% tuition (\$2,100/year)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Accommodation fee:</b> Students pay by themselves. + Single room: 2,000,000 VND/month + 4-people room: 2,800,000VND/month (Excluding blankets, sheets, pillows, cushions)</li> <li>- <b>Cost of electricity:</b> All the electricity consumed should be paid by students.</li> <li>- <b>Cost of water:</b> Free of charge (*)</li> <li>- <b>Meals:</b> Student pay by themselves (estimated around \$150/ month)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Students prepare and pay for their visa application procedures in their host country. VMU will provide any necessary paperwork to support students (if required)</li> <li>- <b>Renewal:</b> Student visa 1 year + \$200 (for Visa extension in Hanoi) (*) + \$160 (for Visa extension in Hai Phong) (*) + Or students can self-renew.</li> </ul>	Students pay by themselves

<p style="text-align: center;"><b>PARTIAL SCHOLARSHIP 50%</b></p>	<p>Exemption of 50% tuition (\$1,500/year)</p>	<p>- <b>Accommodation fee:</b> Students pay by themselves. + Single room: 2,000,000 VND/month + 4-people room: 2,800,000VND/month (Excluding blankets, sheets, pillows, cushions) - <b>Cost of electricity:</b> All the electricity consumed should be paid by students. - <b>Cost of water:</b> Free of charge (*) - <b>Meals:</b> Student pay by themselves (estimated around \$150/ month)</p>	<p>- Students prepare and pay for their visa application procedures in their host country. VMU will provide any necessary paperwork to support students (if required) - <b>Renewal:</b> Student visa 1 year + \$200 (for Visa extension in Hanoi) (*) + \$160 (for Visa extension in Hai Phong) (*) + Or students can self-renew.</p>	<p>Students pay by themselves</p>
<p style="text-align: center;"><b>PARTIAL SCHOLARSHIP 30%</b></p>	<p>Exemption of 30% tuition (\$900/year)</p>	<p>- <b>Accommodation fee:</b> Students pay by themselves. + Single room: 2,000,000 VND/month + 4-people room: 2,800,000VND/month (Excluding blankets, sheets, pillows, cushions) - <b>Cost of electricity:</b> All the electricity consumed should be paid by students. - <b>Cost of water:</b> Free of charge (*) - <b>Meals:</b> Student pay by themselves (estimated around \$150/ month)</p>	<p>- Students prepare and pay for their visa application procedures in their host country. VMU will provide any necessary paperwork to support students (if required) - <b>Renewal:</b> Student visa 1 year + \$200 (for Visa extension in Hanoi) (*) + \$160 (for Visa extension in Hai Phong) (*) + Or students can self-renew.</p>	<p>Students pay by themselves</p>

• **NOTES:**

**1- OTHER EXPENSES**

- a. Health insurance: from 3,000,000 VND/student/year
- b. Student's uniform: about 900,000 VND/student

**2- DORMITORY**

- a. Type of room: Single and 04-person room (with private bathroom)
- b. Equipment of room: Bed (bunk without mattress, cushion, blanket and pillow), air-conditional, hot water (in bathroom)

(\*) *These costs might vary depending on the law of Vietnam and regulations of VMU.*



**DOCUMENT CHECKLIST**

*Each applicant should submit 01 set of documents (printed on A4-size paper) listed hereunder. Documents in languages other than English or Vietnamese must be attached with duly notarized translation into English or Vietnamese. The submitted documents will not in any case be returned to the applicants.*

1. Completed application form.
2. Copies and translation of high school degrees (or equivalent) and academic transcripts duly notarized or certified by competent authorities of the sending country.
3. Medical examination certificate issued within 6 months from the date of application by competent health authorities of the sending country or by Vietnamese central, municipal or provincial medical bodies, clearly stating that the applicant is healthy and fit for overseas study.
4. Duly certified copies of Vietnamese Proficiency Certificates issued by competent educational institutions or internationally recognized certificate of the foreign language to be used for study in Vietnam (if any).
5. Duly certified copies of documents and certificates about the applicant's aptitude, expertise, research achievements,... (if any).
6. Copy of passport with a validity of the expected duration of study in Vietnam or at least 1 year from the expected arrival in Vietnam.
7. Copy of judicial record
8. 6 photos 4x6 (taken within 6 months before the date of application)

First and foremost, on behalf of the International School of Education (ISE), Vietnam Maritime University (VMU), I would like to send you our sincere greeting.

As a pioneering unit of VMU in creating an international study environment, ISE is assigned by the university to conduct higher education programs in English. We are currently running 02 undergraduate programs namely Global Studies and Maritime Affairs (GMA) and International Business and Logistics (IBL). Every year, we offer scholarships and recruit international students and we are proud to have students from the USA, Mozambique, Denmark, North Korea, South Africa, etc. attending our programs.

In the upcoming academic year of 2017-2018, we are glad to offer *scholarships* for Panamanian students as following:

- *02 (two) scholarships* of 100% tuition fee, along with full-time dormitory cover
- *02 (two) scholarships* of 70% tuition fee,
- *02 (two) scholarships* of 50% tuition fee,
- *Various scholarships* of 30% tuition fee

*Note: These scholarships are granted for the entire 4 years* on condition that students' study result is "Fair" (Equivalent to 2.5 GPA on a scale of 4 or above).

In order to apply for the program and/or scholarship, the candidate must have high-school certificate and meet our minimum entrance requirement of English fluency which is IELTS 4.0 or equivalent.

For those who have not reached sufficient English proficiency, ISE will organize English class to provide the students with proper English preparations, with the cost being paid by students themselves at \$500 for 10 weeks.

For further information, please do not hesitate to contact us via the telephone or email stated below. Thank you very much for your consideration and cooperation. We strongly believe that the presence of Panamanian students at ISE will further strengthen the friendship between our two countries.